TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18/**2024/QĐST-DS	*Sơn Dương, ngày 20 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2024/TLST-DS, ngày 05 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Thị Bạch L**, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Ông **Bùi Văn H**, sinh năm 1975 và bà **Cao Thị K**, sinh năm 1976; cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Ủy ban nhân dân thị trấn S**, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lại Minh H1 – Chức vụ: Chủ tịch.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy bỏ Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (đối với thửa đất số 60, tờ bản đồ số 57, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 02181, cấp ngày 02/4/2005 của UBND huyện S được chỉnh lý ngày 05/6/2012 mang tên Phạm Thị Bạch L) ký ngày 12/9/2013 giữa bà Phạm Thị Bạch L với ông Bùi Văn H, bà

Cao Thị K được UBND thị trấn S, huyện S chứng thực ngày 16/9/2013, số chứng thực 66, quyển số 01.

- Bà Phạm Thị Bạch L có nghĩa vụ trả lại cho ông Bùi Văn H và bà Cao Thị K số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó số tiền gốc 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và số tiền lãi phát sinh là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Ông Bùi Văn H và bà Cao Thị K có nghĩa vụ trả lại cho bà Phạm Thị Bạch L 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 02181 cấp ngày 02/4/2005 của UBND huyện S được chỉnh lý ngày 05/6/2012 (bản gốc).

(Các bên đương sự đã thực hiện xong việc giao nhận tiền và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 18/7/2024).

- Ông Bùi Văn H và bà Cao Thị K được quyền sở hữu, sử dụng số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). Bà Phạm Thị Bạch L được hưởng các quyền lợi liên quan đến việc thu hồi đất (đối với thửa đất số 60, tờ bản đồ số 57, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 02181, cấp ngày 02/4/2005 của UBND huyện S được chỉnh lý ngày 05/6/2012 mang tên Phạm Thị Bạch L) của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.2 Án phí: Bà Phạm Thị Bạch L thuộc diện người cao tuổi nên được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Ông Bùi Văn H và bà Cao Thị K phải chịu 3.125.000 đồng (ba triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trong đó: Ông Bùi Văn H phải chịu: 1.562.500 đồng *(một triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng);* bà Cao Thị K phải chịu: 1.562.500 đồng *(một triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục T.H.A DS huyện SD;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến